

Bản án số: 73/2020/HNGĐ-ST  
Ngày: 25 – 8 – 2020.  
V/v “*Tranh chấp Hôn nhân và gia  
đình*”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH QUẢNG NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Bùi Thị Yến.**

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà **Nguyễn Thị Tiến** và ông **Đào Đức Nghĩa.**

**- Thư ký phiên tòa:** Bà **Hoàng Văn Anh**- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

Trong ngày 25 tháng 8 năm 2020 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 532/2020/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 6 năm 2020 về “*Tranh chấp Hôn nhân và gia đình*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 127/2020/QĐXXST-DS ngày 30 tháng 7 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 110/2020/QĐST – HNGĐ ngày 07 tháng 8 năm 2020 giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:**Chị **Trương Hà T**, sinh năm 1994.

ĐKKHKT: Tổ 7, khu 1, phường HT, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

Nơi cư trú: Khu 3 , thị trấn BC, huyện BC, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

**- Bị đơn:**Anh **Trần Anh Hòa**, sinh năm 1993.

Nơi cư trú: Tổ 7, khu 1, phường HT, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2 không có lý do.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện đề ngày 01/6/2020, bản tự khai, các phiên hòa giải và tại phiên tòa, nguyên đơn là chị Trương Hà T trình bày:

*Về quan hệ hôn nhân:* Chị và anh Trần Anh Hòa có đăng ký kết hôn vào ngày 22/6/2017 tại Ủy ban nhân dân thị trấn BC, huyện BC, tỉnh Quảng Ninh trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Trước khi kết hôn cả hai có thời gian tìm hiểu một thời gian, chưa ai có vợ có chồng. Sau khi kết hôn vợ chồng sống không hạnh phúc, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, trong cuộc sống hàng ngày không có tiếng nói chung. Anh Hòa

thường xuyên đi sớm về khuya, không quan tâm đến gia đình, con cái. Vợ chồng không tin tưởng lẫn nhau về kinh tế. Thậm chí có những lần anh Hòa còn đánh chửi chị dẫn đến tình cảm vợ chồng phai nhạt dần. Vợ chồng sống ly thân từ ngày 25/12/2019 cho đến nay, không quan tâm lẫn nhau. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị đề nghị Tòa án cho chị được ly hôn với anh Trần Anh Hòa.

*Về con chung:* Quá trình chung sống chị Trương Hà T và anh Trần Anh Hòa có 01 con chung: Trần Bảo C (sinh ngày 22/01/2018).

Nay ly hôn, chị T có quan điểm muốn được nuôi dưỡng, chăm sóc con chung cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi) và không yêu cầu anh Hòa phải cấp dưỡng nuôi con chung.

*Về tài sản chung:* Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Về công nợ chung:* Không có;

*Về án phí:* Chị T nhận nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

*Bị đơn anh Trần Anh Hòa:* có thể hiện quan điểm tại bản tự khai cũng như các buổi hòa giải như sau: Về thời gian, điều kiện, địa điểm, hoàn cảnh kết hôn, thời gian chung sống như lời chị T trình bày ở trên là đúng. Vợ chồng sống hạnh phúc đến tháng 9 năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do chị T chăm con không cẩn thận nên con bị ngã sau đó vợ chồng có xích mích nhỏ nhặt. Ngoài ra trong cuộc sống hàng ngày vợ chồng chỉ mâu thuẫn nhỏ nhặt như bao gia đình khác. Đến tháng 12 năm 2019 chị T bế con về nhà ngoại ở mà không nói gì với anh. Khi anh hỏi, chị T nói dối rằng chị đi Thái Nguyên làm ăn khiến gia đình rất lo lắng. Vợ chồng sống ly thân từ đầu năm 2020. Nay chị T có đơn xin ly hôn, anh không đồng ý ly hôn vì tình cảm vợ chồng vẫn còn, muốn được quay về đoàn tụ với nhau.

*Về con chung:* Anh Hòa xác định vợ chồng có 01 con chung là Trần Bảo C (sinh ngày 22/01/2018). Nếu phải ly hôn, anh muốn được nuôi dưỡng con chung cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi) và không yêu cầu chị T phải cấp dưỡng nuôi con chung.

*Về tài sản chung:* Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Về công nợ chung:* Không có;

*Về án phí:* Vợ chồng thống nhất chị T là người nộp án phí ly hôn sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng:* Chị Trương Hà T khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Trần Anh Hòa, Nơi cư trú: Tổ 7, khu 1, phường HT, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh. Quan hệ

pháp luật tranh chấp trong vụ án này là tranh chấp về hôn nhân và gia đình. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố H theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Quá trình tiến hành tố tụng cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Bị đơn mặc dù được tổng đạt hợp lệ nhưng hai lần mở phiên tòa anh Hòa đều vắng mặt không có lý do.

[2] *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Trương Hà T và anh Trần Anh Hòa có đăng ký kết hôn vào ngày 22/6/2017 tại Ủy ban nhân dân thị trấn BC, huyện BC, tỉnh Quảng Ninh trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Việc đăng ký kết hôn này thể hiện quan hệ hôn nhân hợp pháp nên phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa vợ chồng theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình.

Xét yêu cầu ly hôn của chị Trương Hà T và anh Trần Anh Hòa Tòa án nhận thấy: Chị T cho rằng sau khi kết hôn vợ chồng chị sống không hạnh phúc, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng không cùng tiếng nói chung, trong cuộc sống hàng ngày vợ chồng không quan tâm chăm sóc và sẻ chia cho nhau. Anh Hòa thường xuyên đi sớm về khuya không chăm lo cho gia đình, con cái. Vợ chồng thường xuyên cãi chửi nhau về những vấn đề nhỏ nhặt trong cuộc sống hàng ngày, không tin tưởng nhau về kinh tế. Đỉnh điểm là khi chị T trông con không cẩn thận khiến con bị ngã thì anh T đã dùng lời lẽ xúc phạm chị khiến tình cảm vợ chồng sút mẻ và đến ngày 25/12/2019 chị T bế con về nhà ngoại ở thị trấn BC, huyện BC ở từ đó cho đến nay.

Anh Trần Anh Hòa thể hiện quan điểm vợ chồng sống hạnh phúc đến tháng 9 năm 2019. Nguyên nhân chỉ là do chị T trông con không cẩn thận nên anh có nói chị vài câu. Ngoài ra trong cuộc sống hàng ngày vợ chồng chỉ có xích mích nhỏ nhặt không đáng kể. Tuy nhiên từ cuối tháng 12 năm 2019 chị T tự ý bế con đi không nói gì với anh khiến cho cả gia đình lo lắng. Sau khi biết chị T về nhà ngoại ở anh có về nhà chị T để nói chuyện hi vọng vợ chồng quay về hàn gắn đoàn tụ nhưng chị T không đồng ý. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 12 năm 2019 cho đến nay. Do tình cảm vợ chồng vẫn còn, những mâu thuẫn hàng ngày là mâu thuẫn nhỏ nhặt mà vợ chồng nào cũng có nên anh Hòa không đồng ý ly hôn, muốn vợ chồng quay về đoàn tụ để cùng nhau nuôi dạy con cái.

Trong quá trình giải quyết vụ án, chị T có nộp cho Tòa án Đơn xin xác nhận có xác nhận của công an thị trấn BC : Công dân Trương Hà T – sinh năm 1994 có đăng ký tạm trú tại khu 3A, thị trấn BC, tỉnh Quảng Ninh là đúng. Ngày 25/12/2019 gia đình chị T có đến công an thị trấn BC về việc chồng chị T là anh Trần Anh Hòa đến chỗ ở chị T gây rối trật tự với chị T.

Trong khoảng thời gian từ tháng 12 năm 2019 chị T và anh Hòa cũng không có những biện pháp để khắc phục tình trạng mâu thuẫn giữa hai vợ chồng. Phiên tòa được đưa ra xét xử để xét yêu cầu nguyện vọng chính đáng của các bên đương sự nhưng anh Hòa trong hai lần mở phiên tòa đều vắng mặt không có lý do thể hiện quyết tâm muốn đoàn tụ gia đình là không thuyết phục.

Những mâu thuẫn giữa chị T và anh Hòa đã ở mức trầm trọng và không thể khắc phục được. Quá trình Tòa án giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa đã thể hiện việc để cho chị T và anh Hòa quay về đoàn tụ là không khả thi. Tình cảm của chị T không còn, nếu tiếp tục kéo dài cuộc hôn nhân này thì cả hai anh chị cũng không thể hạnh phúc. Vì vậy, yêu cầu xin ly hôn của chị T là có cơ sở, phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] *Về con chung*: Quá trình chung sống chị Trương Hà T và anh Trần Anh Hòa có 01 con chung: Trần Bảo C (sinh ngày 22/01/2018). Chị T và anh Hòa đều có quan điểm muốn được nuôi con chung và không yêu cầu cấp dưỡng.

Hội đồng xét xử nhận thấy nguyện vọng về con chung của chị T và anh Hòa là hoàn toàn hợp lý. Cả hai vợ chồng đều có điều kiện để chăm sóc con chung tốt như nhau; tuy nhiên con chung vẫn còn nhỏ, chưa đủ 36 tháng cần sự chăm sóc của người mẹ nên việc giao con chung cho chị T nuôi dưỡng là hoàn toàn hợp lý và phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] *Về tài sản chung và công nợ chung*: Chị T và anh Hòa xác nhận vợ chồng không có tài sản chung. Ngoài ra không vay nợ chung tổ chức, cá nhân nào, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập giải quyết.

[5] *Về án phí*: Chị T phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Căn cứ vào:** Khoản 1 Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 107, Điều 110 và Điều 116 của Luật Hôn nhân gia và gia đình; khoản 1 Điều 28, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 227, 228, 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

**Tuyên xử:** chấp nhận yêu cầu khởi kiện theo đơn khởi kiện của nguyên đơn chị Trương Hà T

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Trương Hà T được ly hôn anh Trần Anh Hòa.
- *Về con chung*: Giao con chung Trần Bảo C (sinh ngày 22/01/2018) cho chị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi thành niên (đủ

18 tuổi). Anh Hòa không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền qua lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được phép cản trở.

- *Về tài sản chung*: Không có.

- *Về công nợ chung*: Không có.

- *Về án phí*: Chị Trương Hà T phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002627 ngày 26/6/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Quảng Ninh. Chị T đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn. Báo cho nguyên đơn biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Báo cho bị đơn biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

***Nơi nhận:***

- *Đương sự;*
- *Viện kiểm sát nhân dân TP H;*
- *Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh;*
- *Chi cục Thi hành án dân sự TP H;*
- *Ủy ban nhân dân thị trấn BC, huyện BC, tỉnh Quảng Ninh.*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Bùi Thị Yến**